

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01./VT.2021

Cần Thơ, ngày 01 tháng 02 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Vật Tư Hậu Giang

- Mã chứng khoán: HAM

- Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, P.An Nghiệp, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

- Điện thoại liên hệ: 0292 3881 415

- Fax: 0292 3734 492

- E-mail: hamaco@hamaco.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ Phần Vật Tư Hậu Giang công bố Báo cáo tình hình quản trị năm 2020.


3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01/02/2021 tại đường dẫn: www.hamaco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm**

- Báo cáo tình hình quản trị năm 2020

số 01/HAM.2021 ngày 30/01/2021.

Người phụ trách quản trị công ty 



Huỳnh Việt Hùng

Số: 01/HAM.2021

Cần Thơ, ngày 30 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(TỪ NGÀY 01/01/2020 ĐẾN NGÀY 31/12/2020)**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG
- Địa chỉ trụ sở chính : 184 Trần Hưng Đạo, P.An Nghiệp, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại : 02923.832.176 - Fax: 02923.734.426
- Email : hamaco@hamaco.vn
- Vốn điều lệ : 62.253.990.000 đồng
- Mã chứng khoán : HAM
- Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|---|
| 01 | Nghị quyết số 01/NQ/ĐHĐCĐ.20 | 27/06/2020 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, thù lao HĐQT năm 2019. - Thông qua kế hoạch năm 2020: + Doanh thu hợp nhất: 3.400 tỷ đồng + Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 25 tỷ + Đầu tư phương tiện và XDCB: 64 tỷ + Chi trả cổ tức: 12%/mệnh giá cổ phiếu. - Thông qua kế hoạch chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2020. - Thông qua mức thù lao HĐQT năm 2020 là 2,5%/lợi nhuận sau thuế hợp nhất. - Thống nhất ủy quyền toàn bộ cho HĐQT chủ động triển khai cụ thể nội dung của Nghị quyết đã được thông qua. |

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | |
|-----|--------------------|--------------|---------------------------------|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 01 | Ông Lê Hoàng Nam | Chủ tịch | 29/04/2016 | |
| 02 | Ông Phạm Ngọc Minh | Phó Chủ tịch | 29/04/2016 | |
| 03 | Ông Mai Bảo Ngọc | Thành viên | 29/07/2016 | |
| 04 | Ông Đào Đức Đại | Thành viên | 29/04/2016 | |
| 05 | Bà Lâm Thị Trúc Hà | Thành viên | 29/04/2016 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01 | Ông Lê Hoàng Nam | 4/4 | 100% | |
| 02 | Ông Phạm Ngọc Minh | 4/4 | 100% | |
| 03 | Ông Mai Bảo Ngọc | 4/4 | 100% | |
| 04 | Ông Đào Đức Đại | 4/4 | 100% | |
| 05 | Bà Lâm Thị Trúc Hà | 4/4 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty qui định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT công ty, HĐQT đã ra quyết định ban hành “Quy chế hoạt động của HĐQT và sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Tổng giám đốc”.

Cụ thể, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. Trong năm 2020, việc giám sát này được thực hiện thông qua các cuộc họp của HĐQT với Ban Tổng giám đốc như sau:

- Lập kế hoạch kinh doanh 2020 trình HĐQT và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020.
- Giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty mẹ và các Công ty con.
- Giám sát hoạt động đầu tư của Công ty mẹ và các công ty con.
- Rà soát và tăng cường các hoạt động quản trị Công ty mẹ và các công ty con qua các hoạt động kiểm soát kiểm toán nội bộ và kiểm soát rủi ro.

*** Qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát HĐQT công ty đánh giá hoạt động của Ban tổng giám đốc trong năm 2020 như sau:**

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, thẩm quyền phân cấp quản trị theo Quy chế quản trị nội bộ công ty, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Ban Tổng giám đốc công ty đã điều hành công ty thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã đề ra. Hoạt động đúng định hướng chiến lược phát triển của công ty, phát triển hài hoà lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường.

- Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản đã được thực hiện và đi vào hoạt động kịp thời cho các đơn vị sử dụng hoạt động kinh doanh.

- Công tác quản lý tài chính thực hiện tốt, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ đầu tư và sản xuất kinh doanh.

- Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 theo đúng quy định pháp luật.

- Kỷ cương công ty được duy trì và không ngừng được nâng cao, công tác quản lý, điều hành thực hiện chuyên nghiệp, minh bạch. Hệ thống quy chế quản lý đồng bộ, cập nhật kịp thời.

- Công ty đã thực hiện đúng quy định về công bố thông tin đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và cổ đông. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh. Các báo cáo đầy đủ, chi tiết, chính xác và cung cấp thông tin kịp thời cho HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ban kiểm toán nội bộ thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ do HĐQT phân công, phục vụ kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh của công ty theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ và Tổng giám đốc.

11/1 01/01/2021

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| 5.1. Phần Nghị quyết: | | | |
|------------------------------|----------------------------------|-------------|--|
| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
| 01 | Nghị quyết số 50/NQ/HĐQT.2020 | 06/01/2020 | <p>Thông nhất thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2019. - Mục tiêu, Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2020. - Sáp nhập Phòng Mua hàng với Phòng Marketing thành "Phòng Mua hàng". - Sáp nhập Phòng Bán hàng Dự án với Phòng Bán hàng Thương mại thành "Phòng Bán hàng". - Ban pháp chế - Thu hồi nợ sáp nhập vào "Phòng Hành chính - Nhân sự". - Bổ nhiệm Ông Nguyễn Quốc Huy - Trưởng Phòng Kinh doanh Sơn làm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV HAMACO Petro. - Miễn nhiệm Ông Hồ Minh Phú - Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV HAMACO Petro. - Bổ nhiệm Ông Phan Ngọc Yên - Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO làm Giám đốc Công ty TNHH MTV HAMACO Petro. - Tăng vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO từ 05 tỷ đồng lên 10 tỷ đồng. - Thông nhất chủ trương phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và người lao động để tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang từ 62 tỷ đồng lên 93 tỷ đồng. - Phê duyệt nội dung tờ trình mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO để tăng tỷ lệ sở hữu, giao Tổng giám đốc triển khai thực hiện. - Thông nhất miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc của Ông Lê Hoàng Nam theo đơn từ nhiệm kể từ ngày 06/01/2020. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất. - Thông nhất bổ nhiệm Ông Mai Bảo Ngọc thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty thay vào vị trí Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 06/01/2020. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất. |

| | | | |
|----|----------------------------------|------------|--|
| 02 | Nghị quyết số 51/NQ/HĐQT.2020 | 16/03/2020 | Triển khai kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách cổ đông: 06/04/2020 - Ngày tổ chức Đại hội : 27/04/2020. |
| 03 | Nghị quyết số 52/NQ/HĐQT.2020 | 07/03/2020 | Thông nhất thông qua nội dung: <ul style="list-style-type: none"> - Tạm hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 dự kiến tổ chức vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 27/04/2020. - Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ được dời sang một thời điểm thích hợp, dự kiến tiến hành trong Quý 2 năm 2020. Ngày và giờ cụ thể Công ty sẽ có thông báo sau. |
| 04 | Nghị quyết số 53/NQ/HĐQT.2020 | 14/05/2020 | Hội đồng quản trị "HĐQT" Công ty nhất trí thông qua việc chốt danh sách cổ đông công ty, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích chốt danh sách cổ đông: tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. - Ngày đăng ký cuối cùng: 05/06/2020. - Thời gian thực hiện tổ chức Đại hội : 8h30, ngày 27/06/2020. - Địa điểm thực hiện dự kiến: sẽ thông báo sau trong thư mời dự họp. |

| | | | |
|----|----------------------------------|------------|---|
| 05 | Nghị quyết số 54/NQ/HĐQT.2020 | 19/05/2020 | <p>- Thông qua Danh sách đề cử người ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO, nhiệm kỳ 2020 - 2024:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1/. Ông Lê Hoàng Nam - Chủ tịch Hội đồng quản trị; 2/. Ông Mai Bảo Ngọc - Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc; 3/. Ông Đào Đức Đại - Thành viên Hội đồng quản trị; 4/. Ông Trần Công Minh - Tổng Giám đốc Cty CP Bê tông HAMACO 5/. Ông Nguyễn Xuân Thành - GD kinh doanh Cty CP Bê tông HAMACO. <p>- Thông qua Danh sách đề cử người ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO, nhiệm kỳ 2020 - 2024:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1/. Ông Phan Ngọc Yên - Giám đốc Công ty TNHH MTV HAMACO Petro; 2/. Bà Lâm Thị Thu Hiền - Phó Phòng Kế toán Cty CP Vật tư Hậu Giang. |
| 06 | Nghị quyết số 55/NQ/HĐQT.2020 | 12/06/2020 | <p>- Thông qua nội dung Chương trình làm việc và tài liệu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 được tổ chức vào ngày 27/06/2020.</p> <p>- Thông qua nội dung các Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Kết quả kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020; ✓ Kết quả báo Kiểm toán nội bộ 2019 và Kế hoạch kiểm toán nội bộ 2020; ✓ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019; ✓ Báo cáo kết quả kiểm toán 2019; ✓ Báo cáo thù lao HĐQT và thu nhập của Tổng Giám đốc 2019; ✓ Dự thảo Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020. <p>- Thông qua các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Thành lập Công ty TNHH MTV VLXD xanh HAMACO; ○ Đầu tư 68 căn nhà ở xã hội cho Cán bộ, nhân viên Công ty; ○ Sáp nhập Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh vào Chi nhánh Vĩnh Long; ○ Bổ nhiệm Bà Huỳnh Tú Mỹ làm Trưởng Ban kiểm toán nội bộ thay Ông Nguyễn Thành Được kể từ 01/07/2020. |

| | | | |
|----|----------------------------------|------------|---|
| 07 | Nghị quyết số 56/NQ/HĐQT.19 | 10/08/2020 | <p>- Thông qua thuê kho diện tích 700m² để lưu trữ kinh doanh các mặt hàng sơn, bột chét, dầu nhờn và các mặt hàng khác do Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang kinh doanh. Địa chỉ kho số 09, đường tỉnh lộ 864, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Đơn giá thuê 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng)/tháng, chưa bao gồm thuế GTGT.</p> <p>- Thông qua Bảo lãnh cam kết thanh toán huy động vốn cho Công ty TNHH Một thành viên Hàng Tiêu DÙNG HAMACO để phục vụ kinh doanh từ Ngân hàng TMCP phát triển TP.HCM (HDBank), mức vốn huy động không vượt quá 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng).</p> <p>- Thông qua Bảo lãnh cam kết thanh toán hạn mức tín dụng 52.600.000.000 đồng, (Năm mươi hai tỷ, sáu trăm triệu đồng) cho Công ty TNHH Một thành viên Hàng Tiêu DÙNG HAMACO để phục vụ kinh doanh từ Ngân hàng Techcombank. Trong đó: (Hạn mức thấu chi 40 tỷ đồng, bảo lãnh thanh toán NCC 12,6 tỷ đồng).</p> |
| 08 | Nghị quyết số 57/NQ/HĐQT.2020 | 05/10/2020 | <p>Chấp thuận thông qua cho Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu DÙNG HAMACO sử dụng Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 759220; Số vào sổ cấp GCN: CT15317 ngày 14/8/2020 tại số 8A, đường CMT8, phường An Thới, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ để thể chấp thực hiện theo hợp đồng hạn mức thấu chi giữa Ngân Hàng Techcom Bank và Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu dùng HAMACO.</p> |



| | | | |
|----|----------------------------------|------------|---|
| 09 | Nghị quyết số 58/NQ/HĐQT.2020 | 05/11/2020 | <p>- Thống nhất nội dung Báo cáo hoạt động kinh doanh Quý III, Kế hoạch kinh doanh Quý IV năm 2020 và Báo cáo 9 tháng hoạt động của ban kiểm toán nội bộ năm 2020.</p> <p>- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2020.</p> <p>- Thống nhất chỉ định các nhà thầu xây dựng tại dự án Nhà máy trộn xi măng thuộc Công ty TNHH MTV HAMACO Xanh cụ thể như sau:</p> <p>+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang: Hạn mục đầu tư thuê đất, đặt cọc, ký quỹ, tiền thuê 01 năm đầu tổng trị giá hợp đồng bao gồm thuế VAT là: 885.400.000 đồng;</p> <p>+ Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Bách Khoa: Hạn mục đầu tư là Tư vấn, lập thủ tục xây dựng dự án tổng trị giá hợp đồng bao gồm thuế VAT là: 358.000.000 đồng;</p> <p>+ Công ty TNHH MTV Nam Đông Phú: Hạn mục đầu tư là Tư vấn lập Báo cáo tác động môi trường tổng trị giá hợp đồng bao gồm thuế VAT là: 80.000.000 đồng;</p> <p>+ Công ty Cổ Phần Lilama 18: Hạn mục đầu tư là Hàng rào, văn phòng cũ hiện có tại diện tích đất thuê tổng trị giá hợp đồng bao gồm thuế VAT là: 200.000.000 đồng;</p> <p>+ Công ty TNHH MTV Bê tông Hamaco Hậu Giang: Hạn mục đầu tư là Cọc và đóng cọc ly tâm phần nền móng tổng trị giá hợp đồng bao gồm thuế VAT là: 2.545.540.800 đồng;</p> <p>+ Công ty Khởi Thăng: Hạn mục đầu tư là Móng, đà, nền nhà xưởng tổng trị giá hợp đồng bao gồm thuế VAT là: 3.547.989.607 đồng;</p> <p>+ Công ty TNHH Kỹ thuật Hoàng Thịnh: Hạn mục đầu tư là Hệ thống phối trộn xi măng tổng trị giá hợp đồng bao gồm thuế VAT là: 22.595.760.000 đồng.</p> <p>- Thống nhất:</p> <p>+ Chấp thuận cho Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu Dùng Hamaco được mở tài khoản thanh toán và vay vốn tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank).</p> <p>+ Bảo lãnh cam kết thanh toán huy động vốn cho Công ty TNHH Một thành viên Hàng Tiêu Dùng HAMACO để phục vụ kinh doanh từ Ngân hàng Eximbank, mức vốn huy động không vượt quá 3.000.000.000 đồng (Ban tỷ đồng).</p> <p>- Thống nhất Chấp thuận cho Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ.</p> <p>- Việc xem xét tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu Dùng Hamaco. HĐQT giao cho ông Mai Bảo Ngọc Tổng Giám đốc công ty đề xuất phương án trình HĐQT trong cuộc họp hội đồng kỳ tới.</p> |
|----|----------------------------------|------------|---|

| 5.2. Phần Quyết định: | | | |
|------------------------------|------------------------------|-------------|--|
| Stt | Số Quyết định | Ngày | Nội dung |
| 01 | Quyết định số 01/QĐ/HĐQT.20 | 06/01/2020 | Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với Ông Lê Hoàng Nam – Chủ Tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang theo đơn từ nhiệm, kể từ ngày 06/01/2020. |
| 02 | Quyết định số 02/QĐ/HĐQT.20 | 04/03/2020 | Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang đối với Ông Mai Bảo Ngọc kể từ ngày 06/01/2020. |
| 03 | Quyết định số 03/QĐ/HĐQT.20 | 15/03/2020 | Thay đổi vốn điều lệ Công ty TNHH Một thành viên Hàng tiêu dùng Hamaco từ 5 tỷ đồng lên 10 tỷ đồng. |
| 04 | Quyết định số 04/QĐ/HĐQT.20 | 12/06/2020 | Thành lập Công ty TNHH Một Thành Viên Vật Liệu Xây Dựng Xanh Hamaco và bổ nhiệm Ông Mai Bảo Ngọc là người đứng đầu của công ty). |
| 05 | Quyết định số 06A/QĐ/HĐQT.20 | 13/06/2020 | Miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm toán nội bộ đối với Ông Nguyễn Thành Đước – TB.KTNB Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang kể từ ngày 01/07/2020. |
| 06 | Quyết định số 07A/QĐ/HĐQT.20 | 16/06/2020 | Bổ nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang đối với Bà Huỳnh Tú Mỹ kể từ ngày 01/07/2020. |
| 07 | Quyết định số 05/QĐ/HĐQT.20 | 08/09/2020 | Hội đồng Quản trị nhất trí thông qua chi tạm ứng cổ tức Đợt 1 - Năm 2020: <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ thực hiện: 5%/ Cổ phiếu, (một cổ phiếu nhận được 500 đồng). - Thời gian chốt danh sách cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 18/9/2020; - Ngày thanh toán 05/10/2020. - Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt/chuyển khoản. |
| 08 | Quyết định số 06/QĐ/HĐQT.20 | 14/09/2020 | Hội đồng Quản trị nhất trí thông qua chi tạm ứng cổ tức Đợt 1 - Năm 2020: <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ thực hiện: 5%/ Cổ phiếu, (một cổ phiếu nhận được 500 đồng). - Thời gian chốt danh sách cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 28/9/2020; - Ngày thanh toán 12/10/2020. - Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt/chuyển khoản. |

| | | | |
|----|-----------------------------|------------|--|
| 09 | Quyết định số 07/QĐ/HĐQT.20 | 21/12/2020 | Hội đồng Quản trị nhất trí thông qua chi tạm ứng cổ tức Đợt II - Năm 2020: <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ thực hiện: 5%/ Cổ phiếu, (một cổ phiếu nhận được 500 đồng). - Thời gian chốt danh sách cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 31/12/2020; - Ngày thanh toán 21/01/2021. - Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt/chuyển khoản. |
| 10 | Quyết định số 08/QĐ/HĐQT.20 | 24/12/2020 | Hội đồng Quản trị nhất trí thông qua chi tạm ứng cổ tức Đợt II - Năm 2020: <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ thực hiện: 5%/ Cổ phiếu, (một cổ phiếu nhận được 500 đồng). - Thời gian chốt danh sách cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 06/01/2021; - Ngày thanh toán 21/01/2021. Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt/chuyển khoản. |

III. Ban kiểm toán nội bộ (BKTNB):

1. Thông tin về thành viên BKTNB:

| Stt | Thành viên BKTNB | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKTNB | Ngày không còn là thành viên BKTNB | Trình độ chuyên môn |
|-----|-------------------|------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------|
| 01 | Nguyễn Thành Được | Trưởng ban | 15/10/2018 | 01/07/2020 | Cử nhân tin học |
| 02 | Huỳnh Tú Mỹ | Trưởng ban | 01/07/2020 | | Cử nhân kinh tế |
| 03 | Lâm Thị Thu Hiền | Phó ban | 15/10/2018 | | Cử nhân khoa học |
| 04 | Lâm Anh Thư | Thành viên | 15/12/2018 | | Cử nhân kinh tế |

2. Cuộc họp của BKTNB:

| Stt | Thành viên BKTNB | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 01 | Nguyễn Thành Được | 2/4 | 50% | 50% | |
| 02 | Huỳnh Tú Mỹ | 2/4 | 50% | 50% | |
| 03 | Lâm Thị Thu Hiền | 2/4 | 50% | 50% | Không mời |
| 04 | Lâm Anh Thu | 2/4 | 50% | 50% | Không mời |

3. Hoạt động giám sát của BKTNB đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Xem xét đề xuất đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2020.
- Kiểm tra, giám sát và xác nhận chất lượng, độ tin cậy của báo cáo tài chính, báo cáo quản trị năm 2020.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ nguyên tắc hoạt động, quản lý, việc tuân thủ pháp luật, chế độ tài chính, kế toán trong toàn hệ thống công ty; Điều lệ công ty; nghị quyết, quyết định của: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Tổng giám đốc, Giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKTNB đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm toán nội bộ thực hiện nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các bộ phận thực hiện phối hợp công tác kiểm toán với Ban kiểm toán nội bộ.
- Thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận cung cấp kịp thời và đầy đủ các thông tin về quản lý, điều hành, số liệu, tài liệu liên quan để BKTNB thực hiện nhiệm vụ.
- Bố trí các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ.

5. Hoạt động khác của BKTNB: Không.

IV. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:

| Stt | Họ tên | Chức vụ | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|-----|---------------|-------------------|---------------------|---------------------|--------------------------|
| 01 | Mai Bảo Ngọc | Tổng giám đốc | 06/01/1980 | Cử nhân kinh tế | 06/01/2020 |
| 02 | Phạm Văn Hùng | Phó Tổng giám đốc | 01/03/1975 | Cử nhân kinh tế | 01/01/2018 |

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY:

| Stt | Họ tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|-----|-----------------|---------------------|---------------------|--------------------------|
| 01 | Lâm Thị Trúc Hà | 14/08/1978 | Cử nhân kinh tế | 01/06/2016 |

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKTNB, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Tham gia lớp tập huấn Tổ chức Đại hội Đồng Cổ đông Online và bỏ phiếu trực tuyến (E-Voting) do Ủy ban chứng khoán nhà nước tổ chức.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Phụ lục 02 đính kèm Báo cáo.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

| STT | Tên tổ chức | Mối liên hệ với công ty | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch (đồng) | Ghi chú |
|-----|--|---|---------------------|--------------------|--------------------------|---------|
| 1 | Công ty TNHH Đại Việt | Tổ chức có liên quan với ông Đào Đức Đại | Từ 01/01-31/12/2020 | Bán hàng hóa | 149.645.771.761 | |
| | | Tổ chức có liên quan với ông Đào Đức Đại | Từ 01/01-31/12/2020 | Mua hàng hóa | 747.931.780 | |
| 2 | Công ty Cổ Phần Bê Tông Hamaco | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam, Mai Bảo Ngọc | Từ 01/01-31/12/2020 | Bán hàng hóa | 77.480.825.272 | |
| | | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam, Mai Bảo Ngọc | Từ 01/01-31/12/2020 | Góp bổ sung vốn | 17.578.575.000 | |
| | | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam, Mai Bảo Ngọc | Từ 01/01-31/12/2020 | Cổ tức được chia | 5.472.024.000 | |
| 3 | Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu dùng Hamaco | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam | Từ 01/01-31/12/2020 | Cho vay | 4.000.000.000 | |

11/2/2021

| STT | Tên tổ chức | Mối liên hệ với công ty | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch (đồng) | Ghi chú |
|-----|--|---|---------------------|--------------------|--------------------------|---------|
| 3 | Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu dùng Hamaco | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam | Từ 01/01-31/12/2020 | Trả tiền vay vốn | 12.800.000.000 | |
| | | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam | Từ 01/01-31/12/2020 | Góp bổ sung vốn | 5.000.000.000 | |
| 4 | Công ty TNHH MTV Hamaco Petro | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam, Mai Bảo Ngọc | Từ 01/01-31/12/2020 | Mua hàng hóa | 31.031.083.593 | |
| | | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam, Mai Bảo Ngọc | Từ 01/01-31/12/2020 | Cho vay | 2.500.000.000 | |
| 5 | Công ty TNHH MTV VLXD Xanh Hamaco | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam, Mai Bảo Ngọc | Từ 01/01-31/12/2020 | Mua hàng hóa | 1.286.327.500 | |
| | | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam, Mai Bảo Ngọc | Từ 01/01-31/12/2020 | Góp vốn | 15.000.000.000 | |
| 6 | Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh | Tổ chức có liên quan với ông Phạm Văn Hùng | Từ 01/01-31/12/2020 | Bán hàng hóa | 145.089.889.639 | |

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

| STT | Tên tổ chức | Mối liên hệ với công ty | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|--|---------------------|--------------------|-------------------|---------|
| 1 | Công ty Cổ phần Kỹ Nghệ Cửu Long | Tổ chức có liên quan với ông Lê Chí Hiếu | Từ 01/01-31/12/2020 | Mua hàng hóa | 3.567.601.400 | |

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ HOÀNG NAM

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|---------------------------------|---------------------|--|---------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---|---|-------|
| I. Thành viên HĐQT | | | | | | | | |
| 1 | Lê Hoàng Nam | | Chủ tịch HĐQT | | | 29/04/2016 | | |
| 2 | Phạm Ngọc Minh | | Phó chủ tịch HĐQT | | | 29/04/2016 | | |
| 3 | Mai Bảo Ngọc | | Tổng giám đốc | | | 09/2015 | | |
| 4 | Đào Đức Đại | | Thành viên HĐQT | | | 29/04/2016 | | |
| 5 | Lâm Thị Trúc Hà | | Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng | | | 01/01/2015 | | |
| II. Ban kiểm toán nội bộ | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thành Được | | Trưởng ban KTNB | | | 15/10/2018 | 01/07/2020 | |
| 2 | Huỳnh Tú Mỹ | | Trưởng ban KTNB | | | 01/07/2020 | | |



| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----------------------------------|--|--|---|---|--|---|---|-------|
| 3 | Lâm Thị Thu Hiền | | Phó ban BKTNB | | | 15/10/2018 | | |
| 4 | Lâm Anh Thư | | Thành viên BKTNB | | | 15/12/2018 | | |
| III. Ban Tổng giám đốc | | | | | | | | |
| 1 | Phạm Văn Hùng | | Phó Tổng giám đốc | | | 01/01/2018 | | |
| V. Ban Quản trị | | | | | | | | |
| 1 | Huỳnh Việt Hùng | | - Thư ký HĐQT; - Người phụ trách Quản Trị Công ty. | | | 01/06/2019 | | |
| VI. Tổ chức liên quan khác | | | | | | | | |
| 1 | Công ty TNHH MTV Hamaco Petro | | Công ty con (vốn góp 100%) | MST: 1801115004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 05/03/2010 | 55 Tầm Vu, P. Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ | 05/03/2010 | | |
| 2 | Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu Dùng Hamaco | | Công ty con (vốn góp 100%) | MST: 1801113092 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 25/02/2010 | Lô II, 18A, Khu công nghiệp Trà Nóc II, P.Phước Thới, Q.Ô Môn, TP.Cần Thơ. | 25/02/2010 | | |
| 3 | Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh | | Công ty con (vốn góp) | MST: 6300285815 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu | Số 34/9 Quốc lộ 61, ấp Mỹ Hiệp 1, Xã Tân Tiến, TP.Vị | 10/03/2017 | | |



| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|-----------------------------------|--|------------------------------|---|---|---|---|-------|
| | | | 100%) | Giang cấp lần đầu ngày 10/03/2017 | Thanh, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam | | | |
| 4 | Công ty CP Bê Tông Hamaco | | Công ty con (vốn góp 81%) | MST: 1801071438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 25/09/2009 | C22, Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ | 31/03/2017 | | |
| 5 | Công ty TNHH MTV VLXD Xanh Hamaco | | Công ty con (vốn góp 100%) | MST: 6300330507 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 15/06/2010 | KCN Sông Hậu, Giai đoạn 1, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Hậu Giang | 15/06/2020 | | |



[Handwritten signature]

**PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN,
NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| ST T | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|------|---------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---|--|---------|
| | | | | | | | | |

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|--|-------------------------------|--|--------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| I. Người có liên quan của thành viên HĐQT | | | | | | | | |
| 1 | Lê Hoàng Nam | | <i>Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc</i> | | | 240.779 | 3.87% | |
| 1.1 | Công ty CP Bê Tông Hamaco | | Chủ tịch HĐQT từ T5/2016 đến nay | | | 0 | 0% | |
| 1.2 | Công ty TNHH MTV Hamaco Petro | | Chủ tịch HĐQT từ T2/2017 đến T8/2018 | | | 0 | 0% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|--|--|-------------------------------------|---|--|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1.3 | Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu Dùng Hamaco | | Chủ tịch HĐQT từ T2/2017 đến nay | MST: 1801113092 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 25/02/2010 | Lô II, 18A, Khu công nghiệp Trà Nóc II, P.Phước Thới, Q.Ô Môn, TP.Cần Thơ. | 0 | 0% | |
| 1.4 | Hoàng Thị Huệ | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 1.5 | Quách Yến Vân | | Vợ | | | 236.289 | 3,80% | |
| 1.6 | Lê Minh Thư | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.7 | Lê Anh Vũ | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.8 | Lê Phước Hùng | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 1.9 | Lê Thị Ngân | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 1.10 | Lê Phước Dũng | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 1.11 | Lê Chí Hiếu | | Em | | | 0 | 0% | |
| 2 | Phạm Ngọc Minh | | Phó chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0% | |
| 2.1 | Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức | | Phó Giám đốc | MST:0301444626 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư TP.HCM cấp ngày 27/03/2000 | 231 Võ Văn Ngân - Phường Linh Chiểu - Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh | 0 | 0% | |
| 3 | Mai Bảo Ngọc | 005C366552 | Tổng giám đốc | | | 124.290 | 2% | |
| 3.1 | Công ty Cổ Phần Bê tông Hamaco | | Đại diện phần vốn của cty CP Vật Tư | MST: 1801071438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 25/09/2009 | C22, Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ | 0 | 0% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|-----------------------------------|--|--------------------------------------|---|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | | | Hậu Giang từ T5/2016 đến nay | | | | | |
| 3.2 | Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh | | Chủ tịch HĐQT từ T4/2017 đến T5/2018 | MST: 6300285815 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 10/03/2017 | Số 34/9 Quốc lộ 61, ấp Mỹ Hiệp 1, Xã Tân Tiến, TP. Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam | 0 | 0% | |
| 3.3 | Công ty TNHH MTV Hamaco Petro | | Chủ tịch HĐQT từ T8/2018 đến nay | MST: 1801115004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Cần Thơ cấp lần đầu ngày 05/03/2010 | 55 Tầm Vu, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ | 0 | 0% | |
| 3.4 | Công ty TNHH MTV VLXD Xanh Hamaco | | Giám đốc | MST: 6300330507 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 15/06/2010 | KCN Sông Hậu, Giai đoạn 1, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Hậu Giang | 0 | 0% | |
| 3.5 | Không Liên Phương | | Vợ | | | 37.250 | 0,6% | |
| 3.6 | Mai Văn Mí | | Cha | | | 0 | 0% | |
| 3.7 | Nguyễn Thị Ớt | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 3.8 | Nguyễn Thị Liên | | Mẹ vợ | | | 179.038 | 2,88% | |
| 3.9 | Mai Minh Khôi | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3.10 | Mai Minh Khánh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3.11 | Mai Bảo Kha | | Em | | | 0 | 0% | |
| 3.12 | Mai Thị Thùy | | Em | | | 0 | 0% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|------------------------|--|--|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 3.13 | Mai Bảo Quốc | | Em | | | 0 | 0% | |
| 3.14 | Mai Bảo Luận | | Em | | | 0 | 0% | |
| 4 | Đào Đức Đại | | Thành viên HĐQT | | | 63.425 | 1,02% | |
| 4.1 | Công ty TNHH Đại Việt | | Giám đốc | | | 0 | 0% | |
| 4.2 | Vũ Thị Thủy | | Vợ | | | 212.605 | 3,42% | |
| 4.3 | Đào Vũ Hồng Ngọc | | Con | | | 176.764 | 2,84% | |
| 4.4 | Đào Thị Vững | | Chị | | | 253.580 | 4,07% | |
| 4.5 | Đào Văn Đoàn | | Em | | | 2.500 | 0,04% | |
| 5 | Lâm Thị Trúc Hà | 005C366553 | Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng | | | 200.000 | 3,21% | |
| 5.1 | Trần Thị Phượng | | Mẹ | | | 265.750 | 4,27% | |
| 5.2 | Lâm Thị Việt Hà | | Chị | | | 12.125 | 0,19% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|---------------------------------|----------------------|--|--------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 5.3 | Lâm Thị Lệ Hà | | Em | | | 7.187 | 0,12% | |
| 5.4 | Nguyễn Thanh Hào | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 5.5 | Nguyễn Lâm Anh Quân | | Con | | | 0 | 0% | |
| 5.6 | Nguyễn Lâm Minh Quân | | Con | | | 0 | 0% | |
| II. Ban kiểm toán nội bộ | | | | | | | | |
| 1 | Huỳnh Tú Mỹ | | Trưởng ban KTNB từ 01/07/2020 | | | 8.125 | 0,13% | |
| 1.1 | Lý Thị Âu | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 1.2 | Huỳnh Ích Nghĩa | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 1.3 | Huỳnh Tú Nghi | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 1.4 | Huỳnh Tú Mai | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 1.5 | Huỳnh Ích An | | Anh | | | 0 | 0% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------|--|----------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1.6 | Huỳnh Ích Gia | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 1.7 | Huỳnh Ích Hào | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 1.8 | Huỳnh Ích Tân | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 2 | Lâm Thị Thu Hiền | | Phó ban BKTNB từ T10/2018 | | | 70.000 | 1,12% | |
| 2.1 | Lâm Anh Truyền | | Cha | | | 163.307 | 2,62% | |
| 2.2 | Đào Thị Vững | | Mẹ | | | 253.580 | 4,07% | |
| 2.3 | Lâm Thị Thu Hà | | Em | | | 60.937 | 0,98% | |
| 2.4 | Lâm Thị Thu Hằng | | Em | | | 0 | 0% | |
| 2.5 | Lê Nguyễn Thăng | | Chồng | | | 0 | 0% | |

11/1/2018

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-------------------------------|----------------------|--|--|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 2.6 | Lê Minh Đạt | | Con | | | 0 | 0% | |
| 2.7 | Lê Văn Anh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3 | <i>Lâm Anh Thư</i> | | <i>Thành viên BKTNB từ T12/2018 đến nay</i> | | | 0 | 0% | |
| 3.1 | Nguyễn Thị Thi | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 3.2 | Dương Thành Đạt | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 3.3 | Dương Tuệ Đức | | Con | | | 0 | 0% | |
| III. Ban Tổng giám đốc | | | | | | | | |
| 1 | <i>Phạm Văn Hùng</i> | | <i>Phó Tổng giám đốc từ T01/2018 đến nay</i> | | | 1.913 | 0,03% | |
| 1.1 | Phạm Văn Ba | | Cha | | | 0 | 0% | |
| 1.2 | Nguyễn Thị A | | Mẹ | | | 0 | 0% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1.3 | Nguyễn Kim Diệu | | Vợ | | | 14.876 | 0,24% | |
| 1.4 | Phạm Phương Thảo | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.5 | Phạm Hồng Nhung | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.6 | Phạm Thị Bê | | Em | | | 0 | 0% | |
| 1.7 | Phạm Văn Tùng | | Em | | | 68 | 0% | |
| 1.8 | Phạm Thị Xê | | Em | | | 0 | 0% | |
| 1.9 | Phạm Thị Thiệp | | Em | | | 0 | 0% | |